

**Bản án số:70/2018/HS-ST
Ngày: 30 - 10 -2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BB-TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo

- Các Hội thẩm nhân dân:1. Bà Nguyễn Thị Hạnh

2. Ông Tạ Văn Việt

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Tsần Cống Mênh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện BB.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BB tham gia phiên tòa:***Ông Tẩn Đình Thông- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BB xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2018,theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2018/QĐXXST-HS ngày 11/10/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hữu T, sinh năm 1968, tại Đồng Tháp; nơi cư trú và hộ khẩu thường: Tổ 8,khóm A, phường T, Tp C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp:Lái xe; trình độ học vấn:12/12; dân tộc:Kinh; Giới tính: Nam; quốc tịch:Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1925(chết) và con bà Nguyễn Thị N, năm sinh 1927(chết); vợ là Huỳnh Thị Thanh Th, sinh năm 1968 có 02 người con,lớn nhất sinh năm 1998 và nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án:Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Cháu Trần Anh V, ngày tháng năm sinh: 05/02/2009(chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Trần Hải Th, năm sinh 1976 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn L, xã Th, huyện BB, tỉnh Bình Thuận

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Đỗ Hữu M, năm sinh 1956

Nơi cư trú: khóm 1, phường 4, Tp C, tỉnh Đồng Tháp(vắng mặt)

-Người làm chứng: 1/ Anh Lê Hữu T, năm sinh 1992(có mặt)

Cư trú: tổ 1, phường 9, thị xã L, tỉnh Đồng Tháp

2/ Bà Trần Thị Ng, năm sinh 1970(vắng mặt)

3/Cháu Trần Anh Đ, năm sinh 2010(có mặt)

-Người giám hộ cháu Trần Anh Đ có ông Trần Hải Th, cha cháu Đ(có mặt)

Cùng cư trú: thôn L, xã Th, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa,nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hữu T, sinh năm 1968, cư trú tại tổ 8, khóm A, phường T, Tp C, tỉnh Đồng Tháp có giấy phép lái xe hạng A1,E số/No 870999000213 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 30/7/2014 được chủ xe biển kiểm soát 66B-00642 là ông Đỗ Hữu M, sinh năm 1956, trú tại khóm 1, phường 4, thành phố C , tỉnh Đồng Tháp giao trực tiếp lái xe chở 20 hành khách du lịch và 01 lơ xe (phụ xe) lưu thông trên đường DT 715 đi từ hướng Lương Sơn-Hòa Thắng về Mũi Né, Phan Thiết, Bình Thuận,đến đoạn đường gần Km 13+700m, mặt đường thẳng, rộng 6,10m, có vạch sơn phân chia thành hai phần đường dành cho xe chạy hai chiều ngược nhau, mỗi phần đường rộng 3,05m.Trần Hữu T phát hiện hai cháu là Trần Anh V,sinh ngày 05/02/2009 và Trần Anh Đ, năm sinh 2010 đang đứng bên lề phải cùng chiều xe của T khoảng cách 100m thì T bấm còi và cho xe chạy dần ra giữa đường đến khi khoảng cách hai cháu V và Đ khoảng 25-30m thì đột ngột cháu V chạy băng qua đường bên trái nên Trần Hữu T giữ tay lái và đạp chân ga hãm phanh điều khiển xe đánh sang phần đường bên trái để tránh V nhưng không kịp nên đầu cản phía trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát số 66B 00642 tung vào bên phải người Trần Anh V trên phần đường bên trái,đẩy cháu Trần Anh V vào lề đường bên trái chết tại chỗ. Xe ô tô khách biển số 66B-006.42 sau khi gây tai nạn đã di chuyển sang lề đường bên phải (theo hướng Lương Sơn đi Hòa Thắng).

*Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- (1) Vết phanh bên phải xe ô tô khách biển số 66B-006.42: Hiện trường để lại vết phanh bánh đôi của làn bánh xe bên phải xe ô tô khách biển số 66B-006.42, vết phanh liên tục, dài 19,0 mét, theo chiều Lương Sơn đi Hòa Thắng; hướng từ phải qua trái trên phần đường Lương Sơn đi Hòa Thắng, vết phanh rộng 0,42 mét. Điểm đầu vết phanh cách lề chuẩn là 02,10 mét; điểm cuối vết phanh cách lề chuẩn là 02,65 mét và cách điểm mốc là 05 mét.

- (2) Vết phanh bên trái xe ô tô khách biển số 66B-006.42: Hiện trường để lại vết phanh bánh đôi của làn bánh xe bên trái xe ô tô khách 66B-006.42, vết phanh liên tục, dài 18, 20 mét, theo chiều Lương Sơn đi Hòa Thắng; hướng từ phải qua trái trên phần đường Lương Sơn đi Hòa Thắng, vết phanh rộng 0,42 mét. Điểm đầu vết phanh cách lề chuẩn là 03,80 mét; điểm cuối vết phanh cách lề chuẩn là 04,25 mét.Vết phanh (2) song song với vết phanh (1).

-Vết máu: Vết máu loang trên mép đường bên trái, có kích thước (01,45 x 0,85) mét, tâm vết máu cách lề chuẩn là 05,60 mét và cách điểm cuối vết phanh (2) là 05,30 mét.-Xe ô tô khách biển số 66B-006.42: Xe ô tô khách ở trên mép đường bên phải hướng Lương Sơn đi Hòa Thắng, tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô khách cách lề chuẩn là 01,25 mét, tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô khách cách lề chuẩn là 01,70 mét, cách tâm vết máu là 68m. (B1 số: 90-93)

*Kết quả khám xe ô tô khách biển số 66B-006.42: Một phần hai góc dưới mặt nạ bên trái phía trước đầu xe có vết rách, móp, kèm bong tróc sơn có kích thước (22x 14)cm. Tâm vết rách cách mặt đất là 67cm, cách mép trái đầu xe ô tô khách là 68cm.

-Góc dưới cản trước đầu xe bên trái có vết rách, kèm bong tróc sơn, có kích thước (15 x 04) cm, tâm vết rách cách mặt đất là 43cm, cách mép trái đầu xe ô tô khách là 34cm. (Bl số: 94)

Theo Kết luận giám định số 404/KLGD-PC54, ngày 15/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: Tại thời điểm giám định xe ô tô biển số 66B-006.42:

-Hiện tại, hệ thống lái hoạt động bình thường, đảm bảo chuyển hướng theo ý muốn của người điều khiển.

-Không phát hiện hư hỏng trên hệ thống phanh đỗ (hệ thống phanh đỗ tác động phanh trục 2). Hiện tại, hệ thống phanh của xe ô tô biển số 66B-006.42 hoạt động bình thường, đạt hiệu lực khi thao tác phanh.

-Hệ thống đèn chiếu sáng và tín hiệu phía trước và phía sau, bên phải và bên trái, còi, taplo hoạt động bình thường.

-Tốc độ xe ô tô biển số 66B-006.42 khi tham gia xảy ra tai nạn giao thông, được tính toán dựa trên phương pháp thực nghiệm là $V = 64,1\text{Km/h}$ (BL số: 55).

*Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 352/PY-PC54 ngày 07/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: Nguyên nhân chết của Trần Anh V.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Đa chấn thương vết thương vùng trán, gò má phải, nách phải và tay phải. Vỡ toác xương sọ trán - Xuất huyết não. Vỡ sập xương gò má phải, vỡ sập nhân cầu phải.

2. Nguyên nhân chết: Trần Anh V chết do vỡ xương sọ. (BL số: 53).

*Tại Kết luận giám định số 405/KLGD-PC54, ngày 21/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: Giấy phép lái xe hạng A1, E Số/No:870999000213 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 30/7/2014, của Trần Hữu T là thật. (BL số: 57)

*Tại Công văn số 2306/SGTVT-HTGT ngày 03/7/2018 của Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận, xác định: Tốc độ tối đa lưu thông tại đoạn đường DT 715 qua khu vực lý trình Km 13+700m, xe ô tô chở đến 30 chỗ là 80/Km/h. (BL số 51)

Cáo trạng số 60/CT-VKS-BB ngày 28/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận đã truy tố Trần Hữu T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên truy tố bị cáo Trần Hữu T theo cáo trạng và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo và nhận định bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, cũng có phần lỗi của bị hại khi qua đường thiếu quan sát, gia đình bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo Trần Hữu Tâm từ 12-15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24-30 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hình phạt bổ sung: không

Về xử lý vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 (một) xe ô tô khách biển số 66B-006.42 cùng giấy tờ liên quan đến xe và đã xử lý giao trả xe ô tô khách cùng giấy tờ xe nói trên cho chủ sở hữu Đỗ Hữu M nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra Đỗ Hữu M là chủ xe ô tô khách biển số 66B-006.42 đã thỏa thuận bồi thường tiền mai táng và các chi phí khác cho gia đình bị hại với số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại Trần Anh V là Trần Hải Th (cha ruột của V) đã nhận đủ số tiền nói trên, không yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn bãi nại, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Trần Hữu T nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa đại diện bị hại là ông Trần Hải Th yêu cầu miễn hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Hữu M đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 100.000.000đ và không tranh chấp gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tạo điều kiện cho bị cáo sớm được có điều kiện lái xe trở lại, xin hưởng án treo.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, E Số/No: 870999000213 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 30/7/2014, của Trần Hữu T đã chuyển kèm theo hồ sơ vụ án sẽ được xử lý trong phần vật chứng, chứng cứ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B B, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện BB trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo bị cáo Trần Hữu T thừa nhận vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/4/2018, bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 66B 00642 đang lưu thông trên đường DT715 theo hướng Lương Sơn đi Hòa Thắng tại km 13+700, thuộc địa phận thôn Hồng Lâm, xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình trên đoạn đường thẳng rộng 06m10 có vạch sơn phân chia thành hai phần đường cho xe chạy ngược nhau. Bị cáo thấy Trần Anh V, sinh ngày 05/02/2009 và Trần Anh Đ, sinh ngày 11/6/2010 đang đứng sát lề phải khoảng cách xe 100m, bị cáo điều khiển xe ra giữa hai phần đường, bấm còi đến khoảng cách hai cháu khoảng 25-30m thì cháu Trần Anh V chạy băng qua đường từ lề phải sang lề trái. Bị cáo đạp phanh giữ kiềm vô lăng lách bị hại Vũ về phía lề trái nhưng không kịp nên đầu cản phía trước xe bên trái

tung vào người Vũ bên lề đường trái, đẩy bị hại Vũ vào lề trái. Hậu quả bị hại Trần Anh V chết tại chỗ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 22/4/2018, kết luận giám định số 404/KLGD-PC54 ngày 15/5/2018, giám định pháp y số 352/PY-PC54 ngày 07/5/2018, Kết luận giám định số 405//KLGD-PC 54 ngày 21/5/2018, dữ liệu hành trình xe tại thời điểm xảy ra tai nạn và các lời khai của người làm chứng, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Hữu T đã tham gia giao thông điều khiển xe ô tô chạy không đúng phần đường, vi phạm Điều 9 luật giao thông đường bộ nên gây hậu quả chết 01 người đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017”.Cáo trạng số 60/CT/VKS-BB ngày 28/9/2018 truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo nhận thức được điều khiển xe ô tô không chạy đúng phần đường qui định là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn điều khiển cho xe chạy giữa hai phần đường nên khi phát hiện cháu Trần Anh Vũ chạy băng qua đường từ phải sang trái nên bị cáo đã xử lý không kịp nên gây ra tai nạn, hậu quả làm chết bị hại Trần Anh V. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn giao thông và xâm phạm tính mạng của người khác nên cần phải xử lý thật nghiêm và tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội mà bị cáo gây ra mục đích cải tạo và giáo dục bị cáo chấp hành pháp luật tốt đồng thời phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động chủ xe bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; bị cáo có gia đình bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2018. Xét thấy bị cáo có thể giao về chính quyền địa phương giám sát giáo dục là đủ mà không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về áp dụng các điều luật và mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát cho rằng có phần lỗi của bị hại là chưa chính xác bởi bị hại chạy qua đường nhưng đã sang phần đường của bị hại nhưng do bị cáo lái xe không đúng phần đường nên đã xử lý không kịp và đúng luật nên gây tai nạn.

Theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể bị cấm hành nghề lái xe từ 01 năm đến 05 năm nhưng xét thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đang nuôi con ăn học nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo Trần Hữu T.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện bị hại ông Trần Hải Th đã thừa nhận có nhận bồi thường do chủ xe ô tô 66B-00642 là ông Đỗ Hữu M bồi thường 100.000.000đ và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra Công an huyện BB đã trả lại 01(Một) xe ô tô biển số 66B 00642 cho chủ sở hữu ông Đỗ Hữu M và các giấy tờ xe có liên quan nên không xét.

Đối với giấy phép lái xe số/No 870999000213 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 30/7/2014 cho bị cáo Trần Hữu T sẽ được trả lại cho bị cáo Tâm khi án có hiệu lực pháp luật theo qui định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[5] Án phí: Bị cáo Trần Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hữu T phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”.

Tuyên phạt: Bị cáo Trần Hữu T 15(Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Hữu T có lý lịch nêu trên về UBND phường T, Thành phố C, tỉnh Đồng Tháp giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Trần Hữu T thay đổi nơi thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Trả lại: Bị cáo Trần Hữu T 01 Giấy phép lái xe số/No 870999000213 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 30/7/2014 cho Trần Hữu T khi án có hiệu lực pháp luật

- Buộc: Bị cáo Trần Hữu T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Có mặt bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận :

- Bị cáo
- ĐD bị hại
- VKS huyện Bắc Bình;
- THA;
- Lưu H/s VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Lê Thị Thanh Thảo

